

Số: /QĐ-UBND

Phụng Hiệp, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Phụng Hiệp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 5 năm 2022 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án “xác định bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và của quốc gia”;

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Phụng Hiệp xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Phụng Cải cách hành chính Nhà nước huyện Phụng Hiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Phụng Hiệp tại Tờ trình số 68/TTr-PVHTT ngày 28 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định “**Đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Phụng Hiệp**”.

Quy định này là căn cứ để các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn xây dựng, thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông

tin và chuyển đổi số hàng năm tại cơ quan, đơn vị; đồng thời làm cơ sở để kiểm tra, đánh giá, thẩm định kết quả chuyển đổi số gắn với đánh giá kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND, UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Không Dận

QUY ĐỊNH
Đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của
các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Phụng Hiệp

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2023
của UBND huyện Phụng Hiệp)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi đánh giá

Quy định này quy định việc đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Phụng Hiệp.

Điều 2. Đối tượng đánh giá

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.
2. UBND xã, thị trấn.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Để theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện chuyển đổi số hàng năm của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

a) Bộ chỉ số chuyển đổi số của huyện được xây dựng phù hợp với định hướng và mục tiêu Chương trình Chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020, Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai chuyển đổi số hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

c) Tăng cường sự tham gia đánh giá của các cơ quan, cá nhân có chuyên môn trong quá trình đánh giá chuyển đổi số.

d) Có tính mở và được cập nhật, phát triển phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số của huyện.

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá

1. Việc đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị phải bảo đảm tính khách quan, minh bạch, phản ánh đúng thực trạng mức độ chuyển đổi số của đơn vị tại thời điểm đánh giá.

2. Cho phép cơ quan, đơn vị tự đánh giá và đối chiếu với kết quả đánh giá của huyện thông qua việc công khai phương pháp đánh giá và cách tính điểm đối với các nội dung đánh giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG

Điều 5. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá, xếp hạng Bộ chỉ số chuyển đổi số chia làm 02 cụm, cụ thể như sau:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Thực hiện đánh giá theo các tiêu chí tại phụ lục 1.

2. UBND các xã, thị trấn: Thực hiện đánh giá theo các tiêu chí tại phụ lục 2.

Điều 6. Cách thức thực hiện

Bước 1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND cấp xã, thị trấn tự đánh giá kết quả thực hiện của đơn vị mình trên phần mềm theo các tiêu chí thành phần (được cấp tài khoản riêng) theo thời gian quy định.

Bước 2. Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định nội dung báo cáo, số liệu đánh giá và cho ý kiến trên phần mềm.

Bước 3: Các đơn vị giải trình số liệu và cung cấp thêm thông tin hoặc tài liệu kiểm chứng nếu được yêu cầu.

Bước 4: Tổng hợp ý kiến sau giải trình và chấm điểm.

Bước 5: Báo cáo hội đồng, chốt số điểm cuối cùng và công bố kết quả.

a) Phương pháp đánh giá và tính điểm:

- Tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị:

+ Các cơ quan, đơn vị tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Chỉ số chuyển đổi số của tỉnh. Điểm các đơn vị tự đánh giá được thể hiện tại cột “Tự đánh giá” trên phần mềm chấm điểm Chuyển đổi số (nếu sử dụng phần mềm);

+ Điểm tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị được Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định để xem xét, công nhận

hoặc điều chỉnh nếu cần thiết. Kết quả điểm do Hội đồng cấp huyện quyết định, được thể hiện tại cột “điểm thẩm định” trên phần mềm chấm điểm Chuyển đổi số (nếu sử dụng phần mềm).

b) Tính toán, xác định Chỉ số chuyển đổi số:

- Chỉ số Chuyển đổi số được xác định bằng tổng điểm đạt được và tổng điểm tối đa (180 điểm đối với cụm các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; 310 điểm đối với cụm xã, thị trấn).

- Chỉ số thành phần theo lĩnh vực, tiêu chí được xác định bằng tỉ lệ phần trăm (%) giữa điểm đạt được và điểm tối đa của từng lĩnh vực, tiêu chí.

c) Xếp hạng Chỉ số Chuyển đổi số:

- Kết quả Chỉ số Chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị huyện được xếp hạng theo thứ tự từ cao xuống thấp.

- Kết quả Chỉ số Chuyển đổi số của huyện được xếp hạng theo 02 cụm tương ứng, gồm có: cụm các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (11 đơn vị), cụm xã, thị trấn (15 đơn vị).

Lưu ý. Các tiêu chí không áp dụng đối với một số đơn vị (*theo đặc thù không triển khai áp dụng hoặc không có văn bản bắt buộc triển khai*) thì điểm của đơn vị tại tiêu chí đó được tính bằng trung bình cộng của các đơn vị có triển khai áp dụng tiêu chí tương ứng (*Nội dung này do thành viên Hội đồng chấm trên cơ sở đã thống nhất điểm số của các đơn vị có triển khai áp dụng*).

Điều 7. Thang điểm đánh giá và xếp loại

1. Thang điểm đánh giá (Chỉ số chuyển đổi số các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện): 180 điểm. (*Theo Phụ lục 1*).

2. Thang điểm đánh giá cấp xã, thị trấn: 310 điểm (*Theo Phụ lục 2*).

3. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Chỉ số chuyển đổi số như sau:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (*180 điểm*):

- Loại xuất sắc: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 170 điểm trở lên.
- Loại tốt: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 150 điểm đến dưới 170 điểm.
- Loại khá: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 130 điểm đến dưới 150 điểm.
- Loại trung bình: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 110 điểm đến dưới 130 điểm.
- Loại yếu: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm dưới 110 điểm.

b) UBND xã, thị trấn (310 điểm):

- Loại xuất sắc: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 290 điểm trở lên.
- Loại tốt: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 270 điểm đến dưới 290 điểm.
- Loại khá: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 250 điểm đến dưới 270 điểm.
- Loại trung bình: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm từ 230 điểm đến dưới 250 điểm.
- Loại yếu: Cơ quan, đơn vị có tổng số điểm dưới 230 điểm.

Điều 8. Công bố kết quả đánh giá Chỉ số chuyển đổi số

1. Việc công bố kết quả đánh giá, xếp hạng do Hội đồng đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số trình Chủ tịch UBND huyện ký Quyết định đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số hàng năm và công bố trước ngày 15/02 của năm liền kề sau năm đánh giá.

2. Kết quả đánh giá, xếp hạng được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa và Thông tin

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị hàng năm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Tham mưu cho Hội đồng đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số trong việc lựa chọn thành viên đủ năng lực tham gia Tổ kiểm tra, đánh giá (Tổ chuyên viên giúp việc).

3. Xây dựng, hiệu chỉnh các tiêu chí đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số của từng năm phù hợp với sự phát triển của từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của phòng, ban, ngành huyện, UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

4. Xây dựng dự toán kinh phí thuê phần mềm chấm điểm hàng năm, đồng thời thu thập số liệu chuyển đổi số, đưa vào kế hoạch ngân sách chi hàng năm của Phòng Văn hóa và Thông tin, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND xã, thị trấn

1. Thực hiện tự đánh giá trên phần mềm đúng thực tế, cung cấp số liệu cơ quan, đơn vị mình đầy đủ, chính xác để công tác đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số thuận lợi và nhanh chóng.

2. UBND xã, thị trấn là đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện việc thu thập số liệu thuộc địa phương mình theo Quy định này.

3. Phòng Nội vụ căn cứ vào biên bản đề xuất khen thưởng của Hội đồng đề xuất tặng giấy khen UBND huyện, cụ thể như sau:

3.1. Đối với tập thể và cá nhân thi đua

a) Tập thể:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: 1 nhất, 1 nhì, 2 ba (Trong số các đơn vị xuất sắc).

- Cấp xã, thị trấn: 1 nhất, 2 nhì, 3 ba (Trong số các đơn vị xuất sắc).

b) Cá nhân: Lựa chọn 03 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đóng góp về chuyển đổi số đơn vị, cho sự phát triển chung của huyện về chuyển đổi số.

3.2. Đối với tập thể, cá nhân tham mưu thực hiện chỉ số: không quá 03 tập thể và 07 cá nhân có thành tích tốt trong công tác tham mưu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, kiến nghị UBND huyện sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.